

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6044/BTC-QLKT

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2024

V/v Sửa đổi, bổ sung Nghị định
84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016

VAN PHONG UBND TỈNH LANG SON	
Số:.....	Ngày: 13/6/2024
ĐẾN	Ngày 01/7/2016, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 84/2016/NĐ-CP về
Chuyên:.....	tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được

Kính gửi: UBND Tỉnh Lang Son.....

chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng (sau đây gọi tắt là Nghị định 84). Nghị định 84 là cơ sở pháp lý cho việc xem xét, chấp thuận và xử lý các vi phạm (nếu có) đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng, bao gồm đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán và đơn vị có lợi ích công chúng khác. Tuy nhiên, qua công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện cho thấy một số quy định của Nghị định 84 đã bộc lộ những vướng mắc, bất cập cần bổ sung, sửa đổi như sau:

- Các trường hợp không được xem xét, chấp thuận cần được quy định rõ ràng hơn.
- Việc xử lý đối với các hợp đồng kiểm toán đang thực hiện nhưng doanh nghiệp kiểm toán không được xem xét chấp thuận cần được quy định cụ thể đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của các bên ký kết hợp đồng.
- Một số quy định khác cần được quy định đơn giản hơn, đảm bảo sự thống nhất trong cách hiểu và tổ chức thực hiện của các cơ quan trong quá trình quản lý.

Để xử lý các vướng mắc nêu trên, Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 84, Bộ Tài chính xin gửi Quý cơ quan hồ sơ trình Chính phủ về Nghị định, bao gồm: Dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 84 (kèm theo).

Đề nghị Quý đơn vị tham gia ý kiến vào các tài liệu nêu trên và gửi về Bộ Tài chính (Cục Quản lý giám sát kế toán, kiểm toán, Bộ Tài chính - 28 Trần Hưng Đạo - Hoàn Kiếm - Hà Nội) trước ngày 02/7/2024 để tổng hợp trình Chính phủ. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, Cục QLKT (150).

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Võ Thành Hưng

Dự thảo T5/2024

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện mục tiêu hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về kiểm toán độc lập, Bộ Tài chính đã dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng (sau đây gọi tắt là Nghị định 84), Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH 84

1. Quá trình xây dựng, ban hành và triển khai Nghị định 84 và các văn bản sửa đổi, bổ sung Nghị định 84 đến nay

1.1. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật kiểm toán độc lập “*Bộ Tài chính quy định tiêu chuẩn, điều kiện lựa chọn, thủ tục xem xét, chấp thuận và các trường hợp đình chỉ hoặc huỷ bỏ tư cách doanh nghiệp kiểm toán, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam và kiểm toán viên hành nghề được thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của các đơn vị có lợi ích công chúng...*”, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng (sau đây gọi tắt là Thông tư 183).

1.2. Sau khi Luật đầu tư năm 2014 được ban hành, thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 7 “*Bộ, cơ quan ngang bộ, ... không được ban hành quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh*”, Bộ Tài chính đã rà soát và nhận thấy một số quy định trong Thông tư 183 về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công

chúng cần được đưa lên Nghị định. Theo đó, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng.

1.3. Sau khi được ban hành, Nghị định 84 đã được sửa đổi bổ sung 2 lần, cụ thể:

a) Thực hiện Nghị quyết số 19/2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về việc cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, Bộ Tài chính đã đánh giá, rà soát, tổng hợp và trình Chính phủ ban hành Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

Theo đó, sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Nghị định 84 như sau:

- Sửa đổi một số điều của Nghị định 84, cụ thể: Sửa đổi điểm đ khoản 1 Điều 5; Sửa đổi điểm b, c khoản 2 Điều 5.

- Bãi bỏ một số nội dung liên quan đến việc nộp các giấy tờ có quy định thủ tục hành chính, cụ thể: Bãi bỏ các điểm a, e, g, h, i khoản 1 Điều 5; Bãi bỏ khoản 2, điểm g khoản 4 khoản 5 Điều 9.

b) Sau khi Luật Chứng khoán năm 2019 được ban hành, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 sửa đổi, bổ sung nội dung quy định về đơn vị có lợi ích công chúng.

2. Sự cần thiết bổ sung, sửa đổi Nghị định 84

Sau gần 08 năm thực hiện, Nghị định 84 đã đi vào cuộc sống, là cơ sở pháp lý cho Bộ Tài chính trong việc xem xét, chấp thuận kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng, bao gồm đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán và đơn vị có lợi ích công chúng khác. Có thể đánh giá, quy định của Nghị định này là căn cứ để các doanh nghiệp kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề tuân thủ và thực hiện nghiêm túc pháp luật về kiểm toán độc lập và pháp luật khác có liên quan.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, qua công tác kiểm tra, giám sát và theo dõi thi hành cho thấy một số quy định của Nghị định 84 đã không còn phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay, cụ thể như sau:

Một là, các trường hợp không được xem xét, chấp thuận cần được quy định rõ ràng hơn.

Hai là, việc xử lý đối với các hợp đồng kiểm toán đã ký trong trường hợp không được xem xét chấp thuận cần được quy định cụ thể đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của các bên ký kết hợp đồng.

Ba là, một số quy định cần được quy định đơn giản hơn tạo đảm bảo sự thống nhất trong cách hiểu và thực hiện của các cơ quan trong quá trình quản lý.

Từ các vấn đề phát sinh từ thực tiễn nêu trên, việc kịp thời ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 84 là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

Việc xây dựng dự thảo Nghị định nhằm bổ sung, sửa đổi cơ sở pháp lý phù hợp với thực tiễn hiện nay để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh khi triển khai thực hiện chấp thuận cho tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng.

2. Quan điểm

Thứ nhất, quán triệt Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đề ra nhiệm vụ: “Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước”.

Thứ hai, các nội dung sửa đổi, bổ sung phải bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật hiện hành. Kế thừa các quy định hiện có qua thực tiễn triển khai đã thể hiện phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ; đồng thời, giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn công tác chấp thuận cho tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng của cơ quan nhà nước được giao.

III. VỀ NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Qua quá trình nghiên cứu, đánh giá, thực tiễn triển khai, Bộ Tài chính dự kiến đề xuất một số nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị định 84, như sau:

1. Đối với quy định về các trường hợp tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề không được xem xét, chấp thuận (Điều 7):

1.1. Điều 7 Nghị định 84 quy định tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề không được xem xét chấp thuận, trong đó điểm e, điểm k khoản 1 quy định các trường hợp:

- (e) Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hành nghề kiểm toán và đã bị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật trong năm được xem xét;

- (k) Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề không thực hiện thông báo, báo cáo theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập.

Theo quy định như trên, kiểm toán viên, doanh nghiệp kiểm toán có nghĩa vụ thông báo, báo cáo hàng năm cho Bộ Tài chính để đảm bảo yêu cầu quản lý chất lượng dịch vụ. Cụ thể, ngoài báo cáo duy trì điều kiện hành nghề kiểm toán của kiểm toán viên, báo cáo tình hình duy trì điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán của doanh nghiệp kiểm toán, báo cáo tự kiểm tra chất lượng dịch vụ kiểm toán, còn các báo cáo về thông tin của thị trường dịch vụ (Báo cáo tình hình hoạt động). Với quy định như vậy, khi có hành vi không thực hiện thông báo, báo cáo theo quy định của pháp luật thì ngoài việc bị xử phạt vi phạm hành chính, kiểm toán viên hành nghề, doanh nghiệp kiểm toán sẽ không được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng.

Đối với các hành vi như trên, Bộ Tài chính nhận thấy mức độ xử lý về phạt vi phạm hành chính là phù hợp, nếu không chấp thuận cho tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề sẽ ảnh hưởng đến tất cả các hoạt động của doanh nghiệp kiểm toán. Trong chừng mực nhất định, gián tiếp ảnh hưởng đến cung dịch vụ trong bối cảnh các đơn vị có lợi ích công chúng ngày càng gia tăng, có nhu cầu lựa chọn dịch vụ từ nhiều tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề khác nhau.

Từ thực tế nêu trên, dự thảo sửa đổi, bổ sung Nghị định 84 theo hướng phân loại cụ thể hơn hành vi không được xem xét để có biện pháp xử lý vi phạm phù hợp hơn tại điểm e, điểm k khoản 1 Điều 7 Nghị định 84. Theo đó, điểm e, điểm k khoản 1 Điều 7 Nghị định 84 được sửa đổi, bổ sung như sau:

e) Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về cùng một hành vi vi phạm pháp luật kiểm toán độc lập từ 02 lần trở lên trong vòng 24 tháng kể từ ngày nộp hồ sơ.

k) Tính đến thời điểm nhận hồ sơ, tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề không nộp theo quy định một trong các báo cáo sau: Báo cáo duy trì điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán; Báo cáo duy trì hành nghề kiểm toán; Báo cáo tự kiểm tra chất lượng dịch vụ kiểm toán.

1.2. Khoản 2 Điều 7 Nghị định 84 quy định: "2. Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ,

g và h khoản 1 Điều này thì sau 12 tháng, kể từ ngày có kết luận, quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền, mới được xem xét, chấp thuận”.

Về nội dung “ngày có kết luận, quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền”, thực tế triển khai công tác kiểm tra chất lượng dịch vụ kiểm toán trực tiếp tại doanh nghiệp kiểm toán do các đơn vị thuộc Bộ Tài chính thực hiện có các cách hiểu khác nhau. Cụ thể, theo quy định về kiểm soát chất lượng dịch vụ kiểm toán (Thông tư số 157/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ Tài chính quy định về kiểm soát chất lượng dịch vụ kiểm toán (sau đây gọi tắt là Thông tư 175) thì:

- Sau khi kết thúc kiểm tra, Đoàn kiểm tra có kết luận về chất lượng dịch vụ kiểm toán của doanh nghiệp kiểm toán được kiểm tra. Đoàn kiểm tra và doanh nghiệp kiểm toán được kiểm tra ký Báo cáo kết quả kiểm tra.

- Trường hợp doanh nghiệp kiểm toán được kiểm tra có chất lượng dịch vụ kiểm toán không đạt yêu cầu thì đoàn kiểm tra báo cáo cơ quan quản lý có quyết định xử lý.

Với quy định này có thể dẫn đến các trường hợp không thống nhất thời hạn để được tiếp tục chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng.

Theo quy định hiện nay, hàng năm Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ để xem xét, chấp thuận trong khoảng thời gian từ 01/10 đến 20/10. Theo đó, đối với trường hợp doanh nghiệp kiểm toán được đánh giá không đạt yêu cầu khi được kiểm tra sau thì hạn trên có thể phải mất trên 01 năm mới trở lại được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng.

Do đó, để giải quyết các vấn đề này, Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi, bổ sung theo hướng, nếu doanh nghiệp kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề có vi phạm thì sẽ không được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng trong năm sau năm có vi phạm.

Cụ thể, khoản 2 Điều 7 Nghị định 84 sẽ được sửa đổi, bổ sung như sau: **“2. Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề có vi phạm thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ, g và h khoản 1 Điều này thì sẽ không được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng trong năm sau năm có vi phạm”.**

2. Đối với quy định về xử lý đối với các hợp đồng kiểm toán đã ký trong trường hợp không được xem xét chấp thuận:

Khoản 2 Điều 8 Nghị định 84 quy định “2. Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận trong kỳ trước nhưng không được chấp thuận trong kỳ sau thì chỉ được tiếp tục thực hiện hợp đồng kiểm toán báo cáo tài

chính năm đã ký với đơn vị có lợi ích công chúng trong kỳ sau nếu thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

a) Đã thực hiện trong kỳ được chấp thuận việc soát xét báo cáo tài chính bán niên cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc đối tượng bắt buộc phải soát xét báo cáo tài chính bán niên;

b) Phát hành báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính trong thời gian 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng.”

Quy định doanh nghiệp kiểm toán được tiếp tục thực hiện hợp đồng đã ký nhằm giúp cho đơn vị được kiểm toán không phải mất thời gian để tìm kiếm doanh nghiệp kiểm toán mới, khi đó phải thực hiện rất nhiều quy trình trong nội bộ đơn vị. Bên cạnh đó; Nghị định 84 cũng quy định không phải tất cả các trường hợp được tiếp tục kiểm toán, mà chỉ khi đã thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và thời gian thực hiện tối đa là 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính của đơn vị. Ngoài ra, việc tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề có được tiếp tục thực hiện hợp đồng kiểm toán hay không còn tùy thuộc vào sự lựa chọn của khách hàng. Trường hợp khách hàng không đồng ý tiếp tục, hai bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng theo quy định của pháp luật có liên quan. Trường hợp khách hàng đồng ý tiếp tục hợp đồng kiểm toán, tổ chức kiểm toán phải bố trí nhân sự có trình độ chuyên môn phù hợp, thực hiện cuộc kiểm toán có chất lượng, đảm bảo đúng các yêu cầu của chuẩn mực chuyên môn và yêu cầu của pháp luật về kiểm toán độc lập. Trường hợp không đảm bảo năng lực chuyên môn, không đủ điều kiện kiểm toán, tổ chức kiểm toán phải từ chối thực hiện kiểm toán theo quy định của Điều 29 Luật kiểm toán độc lập.

Từ thực tế nêu trên, Bộ Tài chính nhận thấy cần bổ sung thêm quy định để xác định rõ trách nhiệm của các bên trong việc thực hiện kiểm toán trong trường hợp tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề bị đình chỉ tư cách chấp thuận. Cụ thể, đề nghị bổ sung khoản 3 tại Điều 8 Nghị định 84 như sau:

“3. Việc tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề có được tiếp tục thực hiện hợp đồng kiểm toán nêu tại khoản 2 Điều 8 Nghị định 84/2016/NĐ-CP hay không còn tùy thuộc vào sự lựa chọn của khách hàng theo các trường hợp sau:

a) Trường hợp khách hàng không đồng ý tiếp tục, hai bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng theo quy định của pháp luật có liên quan;

b) Trường hợp khách hàng đồng ý tiếp tục hợp đồng kiểm toán, tổ chức kiểm toán phải bố trí nhân sự có trình độ chuyên môn phù hợp, thực hiện cuộc kiểm toán có chất lượng, đảm bảo đúng các yêu cầu của chuẩn mực chuyên môn

và yêu cầu của pháp luật về kiểm toán độc lập. Nếu không đảm bảo năng lực chuyên môn, không đủ điều kiện kiểm toán, tổ chức kiểm toán phải từ chối thực hiện kiểm toán theo quy định của Điều 29 Luật kiểm toán độc lập”.

IV. VỀ CHI PHÍ TUÂN THỦ CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH; VỀ LÒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Dự thảo Nghị định không quy định thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm toán thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ) và không có nội dung về liên quan đến vấn đề bình đẳng giới.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế
- Lưu: VT, QLKT (5b).

BỘ TRƯỞNG

Hồ Đức Phúc

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm

Dự thảo
tháng 5/2024

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập ngày 29 tháng 3 năm 2011;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 84/2016/NĐ-CP).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 7 của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP, như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1 Điều 7 của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP, như sau:

“e) Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về cùng một hành vi vi phạm pháp luật kiểm toán độc lập từ 02 lần trở lên trong vòng 24 tháng kể từ ngày nộp hồ sơ”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm k khoản 1 Điều 7 của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP, như sau:

“k) Tính đến thời điểm nhận hồ sơ, tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề không nộp theo quy định một trong các báo cáo sau: Báo cáo duy trì điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán; Báo cáo duy trì hành nghề kiểm toán; Báo cáo tự kiểm tra chất lượng dịch vụ kiểm toán”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7 của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP, như sau:

“2. Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề có vi phạm thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ, g và h khoản 1 Điều này thì sẽ không được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng trong năm sau năm có vi phạm”.

Điều 2. Bổ sung khoản 3 Điều 8 của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP, như sau:

“3. Việc tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề có được tiếp tục thực hiện hợp đồng kiểm toán nêu tại khoản 2 Điều 8 Nghị định 84/2016/NĐ-CP hay không còn tùy thuộc vào sự lựa chọn của khách hàng theo các trường hợp sau:

a) Trường hợp khách hàng không đồng ý tiếp tục, hai bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng theo quy định của pháp luật có liên quan;

b) Trường hợp khách hàng đồng ý tiếp tục hợp đồng kiểm toán, tổ chức kiểm toán phải bố trí nhân sự có trình độ chuyên môn phù hợp, thực hiện cuộc kiểm toán có chất lượng, đảm bảo đúng các yêu cầu của chuẩn mực chuyên môn và yêu cầu của pháp luật về kiểm toán độc lập. Nếu không đảm bảo năng lực chuyên môn, không đủ điều kiện kiểm toán, tổ chức kiểm toán phải từ chối thực hiện kiểm toán theo quy định của Điều 29 Luật Kiểm toán độc lập”.

Điều 3. Điều khoản thi hành và tổ chức thực hiện

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2024.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2). xH

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phạm Minh Chính